

Quân 7, ngày 17 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Phương C, sinh năm 1970

- Bi đơn: Ông Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1965

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014, Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2017.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản n sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn ền và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Phương C, sinh năm 1970

- Bi đơn: Ông Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1965

Cùng địa chỉ: C1-702 đường số M, khu dân cư NL, Khu phố A, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Phương C và ông Nguyễn Tiến Đ thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 52, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/06/1999).

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Phương M, sinh ngày 01/5/2000 và Nguyễn Thị Hoàng K, sinh ngày 06/8/2005.

Giao 02 con chung là trẻ Nguyễn Thị Phương M và trẻ Nguyễn Thị Hoàng K cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng, ông Đ cấp dưỡng nuôi con chung là 10.000.000 đồng/tháng/02 trẻ.

Cấp dưỡng vào ngày 01 (dương lịch) hàng tháng bắt đầu thi hành vào tháng 08/2017 cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng được quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trong trường hợp ông Đ chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì ông Đ phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Ông Đ có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết

- Nợ chung: Các đương sự xác nhận không có.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Phạm Thị Phương C tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số số AA/2012/07672 ngày 13/04/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Vậy bà C đã đóng đủ tiền án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND Quận 7, TPHCM;
- Chi cục THA DS Quận 7, TPHCM;
- UBND Phường 1, Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (...).

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7
THẨM PHÁN**

(Đã ký)

Đinh Hữu Đức